

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Trần Thanh H**, sinh năm 1987.

Bị đơn: - Anh **Đào Quang N**, sinh năm 1984.

Đều địa chỉ: (Tổ 8, khu dân cư N, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cũ) này là Tổ 8, khu dân cư N, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Đào Quang N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đào Quang N trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Đào Quang M - sinh ngày 13/8/2011 và cháu Đào Tấn P - sinh ngày 23/5/2017 cho đến khi các con chung thành niên. Chị H không pH cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh N, vì anh N không yêu cầu.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Trần Thị H và anh Đào Quang N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) (do bà Lê Thị H nộp thay) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số 0002805 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của (Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ cũ) nay là Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 2 - Phú Thọ;
- THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND (phường M cũ),
nay là phường N, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Hà